

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-PT
Ngày 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười .

Các Thẩm phán: Ông Phan Ngọc Minh.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 137/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Lê Quang M, sinh ngày 16/10/1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn S, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Phan N1, sinh ngày 10/11/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn S, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đ (Chết) và bà Mai Thị Á; vợ: Đoàn Thị Minh P, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Chí T1; sinh năm 1979

Địa chỉ: Số B, đường H, tổ D, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Đều có mặt.

- *Người giám định:* Ông Lý Trường T2 – Giám định viên Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Q.

Địa chỉ: Số D đường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang M có quan hệ yêu đương với bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G. M cho rằng ông Nguyễn Chí T1 đến nhà tán tỉnh bà G và nhiều lần nhắn tin thiếu tế nhị với bà G nên M bức tức và nảy sinh ý định đánh ông T1 để dằn mặt. M biết sáng 28/10/2021, ông Nguyễn Chí T1 đến Ủy ban nhân dân xã N để giải quyết tranh chấp đất đai với gia đình bà G, từ đó M nảy sinh ý định đón đánh ông T1.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 28/10/2021, M rủ Phan N1 là em hàng xóm của M đến trước UBND xã N uống cà phê, tại đây M kể cho N1 nghe việc ông T1 lừa đảo đất của gia đình bà G và nhắn tin tán tỉnh bà G nên rủ N1 cùng đánh ông T1, N1 đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, M thấy ông T1 điều khiển xe mô tô 76M1-099.39 từ trong UBND xã N đi về hướng Nghĩa trang liệt sĩ xã N, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F2-4298 chở N1 đuổi theo, khi đến trước Nghĩa trang liệt sĩ xã N, M dùng chân đạp vào người ông T1 và thả xe nhảy đến chặn đầu xe ông T1 và dùng tay đánh vào vùng mặt ông T1, bị đánh nên ông T1 bỏ chạy ngược về phía có nhà dân, M đuổi theo nắm được áo khoác của ông T1, M dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và đầu ông T1 làm mũ bảo hiểm của ông T1 đội trên đầu bị bể; M giật mũ bảo hiểm của ông T1 và cầm mũ đuổi đánh, ông T1 tiếp tục bỏ chạy. Lúc này Phan N1 cầm một cục gạch kích thước (8x7x5) cm cùng ví đánh ông T1 khi chạy đến trước tiệm tạp hóa của bà Trần Thị T3 (Thôn B, xã N, thành phố Q), M dùng mũ bảo hiểm đánh liên tục nhiều cái vào vùng đầu của ông

T1, N1 cầm cục gạch đánh một cái vào đầu ông T1. Ông T1 chạy vào tiệm tạp hóa của bà T3, Lê Quang M và Phan N1 quay lại lấy xe mô tô bỏ đi.

Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 279/TgT ngày 23/11/2021, của Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích của ông Nguyễn Chí T1 cụ thể: Chấn động não điều trị ổn định: 03%; sẹo đỉnh đầu: 01%. Tổng cộng: 04% (Bốn phần trăm). Các tổn thương trên phù hợp vật tày có cạnh gây thương tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 137/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang M 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan N1 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/10/2023, bị cáo Lê Quang M, P kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc được hưởng án treo.

Ngày 05/10/2023, bị hại Nguyễn Chí T1 kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do vi phạm tố tụng, bỏ lọt người phạm tội hoặc tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo bổ sung thêm nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại thay đổi nội dung kháng cáo, yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:*

Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 13/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi bổ sung cáo trạng truy tố các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 thêm điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật

hành sự là không đúng quy định tại Điều 306 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, việc bổ sung tình tiết này nằm trong cùng khung hình phạt nên vi phạm tố tụng trên chưa đến mức nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Quang M, Phan N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sẽ có thông báo rút kinh nghiệm trong ngành.

Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo và xử phạt bị cáo Lê Quang M 01 (Một) năm tù, bị cáo Phan N1 09 (Chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Xét kháng cáo của bị hại thì thấy:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, không có căn cứ để xác định bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Q Lê xúi giục, chủ mưu trong việc bị cáo M, N1 gây thương tích cho bị hại nên không có căn cứ cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm đối với bà G, bà L.

Đối với việc áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội có tính chất côn đồ*” cho các bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự cho các bị cáo nên theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự không áp dụng tình tiết tăng nặng này cho các bị cáo.

Đối với việc xử lý vật chứng là xe mô tô biển kiểm soát 81F2-4298 và viên đá hoa cương, cấp sơ thẩm đã xử lý đúng quy định của pháp luật.

Đối với nội dung giám định bổ sung bị tổn thương ở mắt, không có cơ sở xác định tại thời điểm bị các bị cáo gây thương tích ở vùng mắt, đầu thì bị hại bị thương tích ở mắt. Tại phiên tòa, giám định viên cũng xác định không có cơ sở giám định lại.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Ngày 13/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi ban hành Cáo trạng số: 33/CT-VKS truy tố các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 22/9/2023, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Quảng Ngãi bổ sung cáo trạng truy tố các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Theo Điều 306 Bộ luật tố tụng hình sự “Ý kiến bổ sung không được làm xấu đi tình trạng của bị cáo”, việc bổ sung truy tố các bị cáo thêm điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là không phù hợp với quy định trên. Tuy nhiên, xét thấy việc bổ sung tình tiết định khung này nằm trong cùng khung hình phạt nên vi phạm trên chưa đến mức nghiêm trọng, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2] Hành vi của các bị cáo:

Sáng ngày 28/10/2021, tại Nghĩa trang liệt sĩ xã N thuộc thôn B, xã N, thành phố Q. Xuất phát từ việc bị cáo Lê Quang M cho rằng ông Nguyễn Chí T1 nhắn tin tán tỉnh bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G (Là bạn gái của M) nên đã cùng với bị cáo Phan N1 đã dùng tay, gạch và mũ bảo hiểm đánh vào vùng mặt, đầu của ông Nguyễn Chí T1 gây thương tích qua giám định là 04%.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có mâu thuẫn với ông Nguyễn Chí T1 nhưng cho rằng ông T1 có hành vi nhắn tin tán tỉnh bà Nguyễn Thị Thái Q Giao nên đã dùng tay, gạch và mũ bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt, đầu của ông Nguyễn Chí T1 gây thương tích là thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Lê Quang M 01 (Một) năm tù, bị cáo Phan N1 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Phan N1 không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, bị cáo Lê Quang M cung cấp thêm các Biên lai thu tiền khắc phục hậu quả, tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng; tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo là không nặng, phù hợp với hành vi của từng bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo không giam giữ của các bị cáo.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ” nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.279.700 đồng mà bị cáo Lê Quang M đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[4] Xét kháng cáo của bị hại đề nghị hủy bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Về nội dung bỏ lọt tội phạm là bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Quỳnh L:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 và bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Quỳnh L đều thừa nhận giữa Lê Quang M và Nguyễn Thị Thái Q Giao có quan hệ yêu đương. Bị cáo Lê Quang M khai do ông Nguyễn Chí T1 thường xuyên nhấn tin tán tỉnh bà G và nghe Giao kể về việc gia đình ông T1 đang tranh chấp đất đai với gia đình bà G nên T1 mới nảy sinh ý định đánh ông T1. Lời khai của bị cáo M phù hợp với lời khai của bị cáo Phan N1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Quỳnh L. Trong hồ sơ vụ án cũng không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện bà G, bà L có lời lẽ đe dọa ông T1 và xúi giục, chủ mưu trong việc bị cáo Lê Quang M, Phan N1 đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Chí T1.

Ông Nguyễn Chí T1 cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh hành vi đồng phạm của Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Quỳnh L. Do đó, cấp sơ thẩm không xem xét xử lý hành vi của bà Nguyễn Thị Thái Quỳnh G, Nguyễn Thị Thái Quỳnh L là có căn cứ.

[4.2] Về nội dung áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” cho các bị cáo:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự: “Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng”. Do các bị cáo đã bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” cho các bị cáo là đúng pháp luật.

[4.3] Về nội dung làm rõ phương tiện phạm tội là xe mô tô biển kiểm soát 81F2-4298: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh

đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai phối hợp xác minh nhưng chưa có kết quả. Xét thấy cần phải tiếp tục xác minh làm rõ nên cấp sơ thẩm đã tách ra để tiếp tục xử lý sau là phù hợp, việc tách ra xử lý sau xe mô tô biển kiểm soát 81F2-4298 không ảnh hưởng đến nội dung của vụ án, không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của các bị cáo, bị hại trong vụ án này.

[4.4] Về nội dung vật chứng trong vụ án là viên đá hoa cương:

Theo lời khai của các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 thì bị cáo M dùng tay, mũ bảo hiểm; bị cáo N1 dùng gạch (Loại 06 lỗ to bằng nắm tay kích thước 8x7x5cm) để gây thương tích cho ông T1. Tại biên bản đối chất ngày 03/3/2021 giữa bị cáo M và ông T1; tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo cũng không thừa nhận sử dụng viên đá hoa cương để gây thương tích cho ông T1. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng tại hiện trường, phù hợp với Kết luận giám định. Cấp sơ thẩm xác định viên đá hoa cương không liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4.5] Về nội dung phải giám định tổn thương ở mắt của bị hại để xem xét hậu quả của việc gây thương tích của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, giám định viên xác định không có cơ sở giám định lại thương tích ở mắt của bị hại, việc giám định lại là không có căn cứ chấp nhận, bị hại sau khi nghe giám định viên giải thích thì cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.6] Xét thấy những nội dung kháng cáo của bị hại là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại Nguyễn Chí T1.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Quang M, Phan N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quang M, Phan N1 và kháng cáo của bị hại Nguyễn Chí T1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 137/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

1.1 Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang M 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2 Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan N1 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đồng theo Biên lai thu tiền số: 0002884 ngày 21/9/2023, số tiền 10.279.700đồng theo Biên lai thu tiền số: 0000046 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi mà bị cáo Lê Quang M đã nộp để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Quang M, Phan N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND Tp. Quảng Ngãi;
- Công an Tp. Quảng Ngãi;
- THA dân sự Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mười